#### ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

#### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2062/QĐ-ĐHQG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 10 năm 2025

#### **QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành Quy định thí điểm xây dựng và triển khai các khối học phần trình độ đại học công nhận, chuyển đổi tín chỉ tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

#### GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị định số 201/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của đại học quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hội nhập quốc tế";

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-ĐHQG ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) về việc phê duyệt Đề án Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM;

Căn cứ Quyết định số 949/QĐ-ĐHQG ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Đề án Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM;

Căn cứ Quyết định số 1342/QĐ-ĐHQG ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Đào tạo.

#### **QUYÉT ĐỊNH:**

- Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thí điểm xây dựng và triển khai các khối học phần trình độ đại học công nhận, chuyển đổi tín chỉ tại ĐHQG-HCM.
- Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2025 và được thực hiện thí điểm trong 05 năm kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng ban Ban Đào tạo, Trưởng các ban chức năng có liên quan, Thủ trưởng các đơn vị thành viên, trực thuộc ĐHQG-HCM có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Giám đốc ĐHQG-HCM (để báo cáo);
- Luu: VT, ĐT.

KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Cao Vinh

#### ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

#### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#### Quy định THÍ ĐIỂM XÂY DỰNG VÀ TRIỂN KHAI KHỐI HỌC PHẦN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CÔNG NHẬN, CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ TẠI ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQG ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)

#### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- 1. Quy định này quy định thí điểm xây dựng và triển khai khối học phần trình độ đại học công nhận, chuyển đổi tín chỉ tại ĐHQG-HCM.
- 2. Quy định này áp dụng cho các đơn vị thành viên, trực thuộc ĐHQG-HCM có nhiệm vụ đào tạo trình độ đại học (gọi chung là cơ sở đào tạo).
- 3. Quy định này là căn cứ để các cơ sở đào tạo xây dựng và ban hành các văn bản quy định cụ thể về việc xây dựng và triển khai các khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ.

#### Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 1. Công nhận, chuyển đổi tín chỉ trong quy định này là việc các cơ sở đào tạo xem xét công nhận, chuyển đổi kết quả học tập của môn học/học phần hoặc vi học phần được người học tích lũy từ một ngành đào tạo, chương trình đào tạo khác sang tín chỉ của môn học/học phần thuộc chương trình đào tạo dự kiến đăng ký theo học trong cùng hoặc khác cơ sở đào tạo.
- 2. Vi học phần (micro-unit of study, gọi tắt là microU) là những đơn vị cấu thành một môn học/học phần; ghi nhận việc học tập và xác nhận người học biết, hiểu, có năng lực về những nội dung học tập thành phần của môn học/học phần đó. Các vi học phần này có giá trị độc lập và có thể được người học bổ sung, tích lũy để xét công nhận, chuyển đổi tín chỉ.
- 3. Khối học phần trình độ đại học công nhận, chuyển đổi tín chỉ tại ĐHQG-HCM (gọi tắt là khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ) là tập hợp các vi học phần cấu thành nên các môn học/học phần của các cơ sở đào tạo có thể công nhận, chuyển đổi tín chỉ một phần, hoàn toàn hoặc có điều kiện dựa trên kết quả học tập của các vi học phần đã được người học tích lũy.

#### Điều 3. Mục tiêu

Quy định này là cơ sở để cơ sở đào tạo:

- 1. Xem xét công nhận, chuyển đổi tín chỉ các vi học phần được người học tích lũy, bổ sung từ các môn học/học phần thuộc một ngành hoặc chương trình đào tạo khác sang tín chỉ của một môn học/học phần trong chương trình đào tạo theo học.
- 2. Triển khai áp dụng công nhận, chuyển đổi tín chỉ đối với các chương trình đào tạo song ngành, ngành chính ngành phụ, liên ngành, liên trường và các hình thức đào tạo khác (đào tạo từ xa, vừa làm vừa học).
- 3. Triển khai áp dụng cho sinh viên trình độ đại học (bao gồm tất cả hình thức đào tạo) có nhu cầu công nhận, chuyển đổi tín chỉ của môn học/học phần, vi học phần được tích lũy, bổ sung từ một ngành đào tạo, chương trình đào tạo khác sang tín chỉ của môn học/học phần, vi học phần thuộc chương trình đào tạo dự kiến đăng ký theo học trong cùng hoặc khác cơ sở đào tạo; sinh viên có nhu cầu học lại, cải thiện điểm (gọi chung là người học).
- 4. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện các khóa học và giảng dạy các vi học phần phù hợp với tình hình thực tế.
- 5. Cung cấp cơ hội học tập suốt đời nhằm liên tục nâng cao năng lực chuyên môn của người học tại ĐHQG-HCM trong quá trình học tập và sau khi tốt nghiệp.

#### **Chương II**

#### QUY TRÌNH XÂY DỰNG VÀ NGUYÊN TẮC TRIỂN KHAI KHỐI HỌC PHẦN CÔNG NHẬN, CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ

#### Điều 4. Quy trình xây dựng khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ

- 1. Quy trình xây dựng các vi học phần, khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ thực hiện đảm bảo các nội dung như sau:
- a) Đối sánh và tổng hợp các môn học/học phần có nội dung kiến thức tương đồng (theo mẫu tại Phụ lục II).
- b) Xác định các vi học phần cấu thành nên những khối học phần đã hình thành (theo mẫu tại Phụ lục III).
- c) Xây dựng bảng mô tả khối học phần và đề cương chi tiết vi học phần (theo mẫu tai Phu luc IV, V).
- d) Phân tích các môn học/học phần trong cùng khối học phần theo các vi học phần đã được xác định (theo mẫu tại Phụ lục VI).
- đ) Lập bảng ma trận tỷ lệ tương đương, danh mục các vi học phần và mức độ công nhận, chuyển đổi tín chỉ giữa các môn học/học phần trong cùng khối học phần (theo mẫu tại Phụ lục VII).

- 2. Cơ sở đào tạo tham khảo các bước thực hiện chi tiết tại Phụ lục I đính kèm khi triển khai xây dựng các vi học phần, khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ.
- 3. ĐHQG-HCM phê duyệt danh mục các vi học phần, khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ. Cơ sở đào tạo rà soát, công bố danh mục các vi học phần đến người học.
- 4. Cơ sở đào tạo quy định cụ thể việc xây dựng quy trình công nhận, chuyển đổi tín chỉ đối với các môn học/học phần.
- 5. Nguyên tắc công nhận, chuyển đổi tín chỉ: cơ sở đào tạo thực hiện công nhận, chuyển đổi tín chỉ các vi học phần, khối học phần, môn học/học phần đảm bảo mức độ tương đồng đạt tỷ lệ từ 70%.

#### Điều 5. Triển khai khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ

- 1. Để công nhận, chuyển đổi tín chỉ các vi học phần, khối học phần, môn học/học phần, cơ sở đào tạo cần:
- a) Ban hành các quy định liên quan đến phạm vi áp dụng, đối tượng áp dụng, hình thức triển khai giảng dạy và tỷ lệ công nhận tín chỉ của các vi học phần theo các quy định hiện hành về việc công nhận, chuyển đổi tín chỉ đối với các môn học/học phần, đồng thời báo cáo ĐHQG-HCM.
- b) Công bố chi tiết và điều kiện triển khai áp dụng các vi học phần cấu thành từng môn học/học phần thuộc khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ đã được ĐHQG-HCM phê duyệt.
- c) Tổ chức giảng dạy các khóa học vi học phần theo hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo.
- d) Ban hành quy định cụ thể về việc công nhận, chuyển đổi tín chỉ đối với các vi học phần, khối học phần, môn học/học phần.
- đ) Quy định cụ thể thời hạn các vi học phần, khối học phần, môn học/học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại cơ sở đào tao.
- 2. Việc tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá và thu học phí/lệ phí thi các vi học phần, khối học phần, môn học/học phần theo quy định của cơ sở đào tạo hoặc của đơn vị tổ chức thi.

#### **Chương III**

#### QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

#### Điều 6. Quyền và trách nhiệm của ĐHQG-HCM

- 1. Chỉ đạo công tác xây dựng, quản lý đào tạo các khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ.
- 2. Phê duyệt danh mục các vi học phần, khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ.

3. Kiểm tra, giám sát việc xây dựng, triển khai khối học phần, môn học/học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ tại các cơ sở đào tạo.

#### Điều 7. Quyền và trách nhiệm của các cơ sở đào tạo

- 1. Xây dựng các quy định học vụ liên quan đến việc triển khai và xây dựng các vi học phần, khối học phần, môn học/học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ.
- 2. Khi có nhu cầu xây dựng các vi học phần, khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ, cơ sở đào tạo tham khảo các bước thực hiện tại khoản 1 Điều 4.
- 3. Báo cáo ĐHQG-HCM kết quả xây dựng các vi học phần, khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ giữa các cơ sở đào tạo.
- 4. Công bố và phổ biến danh mục các vi học phần cấu thành nên các môn học/học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ tương ứng với các vi học phần trên trang thông tin điên tử.
- 5. Hướng dẫn, hỗ trợ người học thực hiện đăng ký và tích lũy công nhận, chuyển đổi tín chỉ các môn học/học phần hoặc học bổ sung các vi học phần theo quy định.
  - 6. Lưu trữ toàn bộ các dữ liệu, tài liệu liên quan đến quá trình tổ chức thực hiện.

#### Điều 8. Quyền và trách nhiệm của người học

- 1. Được cơ sở đào tạo cung cấp, tiếp cận các nguồn tài liệu học tập của các vi học phần, khối học phần, môn học/học phần và giải đáp thắc mắc về các vấn đề liên quan.
- 2. Được đăng ký, tham gia học tập để xét công nhận, chuyển đổi tín chỉ các khối học phần, môn học/học phần và vi học phần được các cơ sở đào tạo công bố.
  - 3. Người học cần tuân thủ các quy định học vụ do cơ sở đào tạo quy định.

#### Chương IV

#### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### Điều 9. Giải quyết kiến nghị, khiếu nại

- 1. Các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện công nhận, chuyển đổi tín chỉ phải được thực hiện trên nguyên tắc đảm bảo tối đa quyền lợi của người học, đồng thời đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và ĐHQG-HCM.
- 2. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan đến việc công nhận, chuyển đổi tín chỉ cho người học, cơ sở đào tạo xét công nhận, chuyển đổi tín chỉ xem xét, xử lý dựa trên các quy định đã được ban hành tại các cơ sở đào tạo và các quy định của ĐHQG-HCM nhằm đảm bảo tối đa quyền lợi cho người học và mục tiêu của quy định này.

#### Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Quyết định này, thủ trưởng cơ sở đào tạo ban hành quy định cụ thể về phạm vi áp dụng, đối tượng áp dụng, đối tượng thụ hưởng kèm các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện tại cơ sở đào tạo.

- 2. Cơ sở đào tạo tổ chức triển khai thực hiện, giám sát và đánh giá định kỳ việc thực hiện Quyết định này; báo cáo kết quả thực hiện về ĐHQG-HCM vào ngày 01 tháng 12 hằng năm.
- 3. Cơ sở đào tạo đảm bảo công bố công khai, minh bạch các quy định liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người học.
- 4. Trong quá trình thực hiện Quy định thí điểm, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh, các đơn vị gửi phản ánh về ĐHQG-HCM thông qua Ban Đào tạo để kịp thời báo cáo Giám đốc ĐHQG-HCM xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

### Phụ lục I BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT QUY TRÌNH XÂY DỰNG KHỐI HỌC PHẦN CÔNG NHẬN, CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQG ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Bước thực hiện	Nội dung mô tả	Thực hiện	Ghi chú
1	Bước 1: thành lập Tổ công tác xây dựng các khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ (Tổ công tác).	- Đơn vị chủ trì thành lập Tổ công tác, bao gồm các nhân sự: các chuyên gia, giảng viên có kinh nghiệm, chuyên môn liên quan đến khối học phần dự kiến xây dựng và các nhân sự khác có liên quan Thành phần Tổ công tác do đơn vị chủ trì quy định cụ thể.	Đơn vị chủ trì: ĐHQG-HCM hoặc các cơ sở đào tạo chủ động thành lập Tổ công tác (khi có nhu cầu).	Việc xây dựng khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ có thể do ĐHQG-HCM chủ trì hoặc do 01 cơ sở đào tạo hay nhiều cơ sở đào tạo phối hợp cùng cơ sở đào tạo khác thực hiện.
2	Bước 2: tổng hợp các môn học/học phần cần xem xét công nhận, chuyển đổi tín chỉ.	Tổ công tác tổng hợp danh sách các môn học/học phần kèm các đề cương chi tiết có liên quan để rà soát, phân tích.	Tổ công tác	
3	Bước 3: đối sánh và tổng hợp các môn học/học phần có nội dung kiến thức tương đồng dựa trên việc phân tích đề cương chi tiết của các học phần đã tổng hợp ở Bước 2.	Trên cơ sở danh sách tên các môn học/học phần và đề cương chi tiết các môn học/học phần tại Bước 2, Tổ công tác thực hiện rà soát, phân tích và phân nhóm các môn học/học phần có nội dung kiến thức tương đồng nhau, từ đó hình thành khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ.	Tổ công tác	Tham khảo cách trình bày kết quả thực hiện theo mẫu tại Phụ lục II.
4	Bước 4: xác định các vi học phần cấu thành nên những khối học phần đã hình thành ở Bước 3 (trình bày theo mẫu tại Phụ lục III).	Dựa trên các nội dung kiến thức các đề cương chi tiết các môn học/học phần, Tổ công tác xác định các vi học phần theo các nhóm kiến thức cấu thành nên khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ.	Tổ công tác	Tham khảo cách trình bày kết quả thực hiện theo mẫu tại Phụ lục III.
5	Bước 5: xây dựng bảng mô tả khối học phần và đề		Tổ công tác	- Tham khảo cách trình bày đề cương chi tiết theo mẫu tại Phụ lục V

STT	Bước thực hiện	Nội dung mô tả	Thực hiện	Ghi chú
	cương chi tiết vi học phần.	xây dựng đề cương chi tiết các vi học phần.  - Đồng thời, Tổ công tác cũng xây dựng bảng mô tả khối học phần trong đó thể hiện các vi học phần cấu thành nên khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ.		và bảng mô tả khối học phần tại Phụ lục IV.  - Mẫu đề cương chi tiết là mẫu để các cơ sở đào tạo tham khảo, cơ sở đào tạo có thể tùy chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.
6	Bước 6: phân tích các môn học/học phần trong cùng khối học phần theo các vi học phần đã được xác định dựa trên kết quả của Bước 4 và Bước 5.	Cơ sở đào tạo/khoa/bộ môn xác định các vi học phần cấu thành nên từng môn học/học phần trong cùng khối học phần dựa trên kết quả của Bước 4 và Bước 5.	- Cơ sở đào tạo phối hợp các khoa/bộ môn. - Tổ công tác.	Tham khảo cách trình bày kết quả thực hiện theo mẫu tại Phụ lục VI.
7	Bước 7: lập bảng ma trận tỷ lệ tương đương, danh mục các vi học phần và mức độ công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ giữa các môn học/học phần trong cùng khối học phần.	Trên cơ sở mức độ tương đồng của các vi học phần đã xác định ở Bước 6, cơ sở đào tạo/khoa/bộ môn lập bảng ma trận tỷ lệ tương đương, danh mục các vi học phần và mức độ công nhận, chuyển đổi tín chỉ giữa các môn học/học phần trong cùng khối học phần.	- Cơ sở đào tạo/khoa/ bộ môn - Tổ công tác	Tham khảo cách trình bày kết quả thực hiện theo mẫu tại Phụ lục VII.
8	Bước 8: phê duyệt và công bố danh mục các vi học phần đến người học	<ul> <li>- ĐHQG-HCM phê duyệt danh mục các vi học phần và khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ.</li> <li>- CSĐT có trách nhiệm công bố danh mục các vi học phần và khối học phần công nhận chuyển đổi tín chỉ.</li> </ul>	- ĐHQG- HCM - Cơ sở đào tạo	Cơ sở đào tạo công bố danh mục các vi học phần, khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ đến người học, khoa/bộ môn và báo cáo ĐHQG-HCM

Ghi chú: Cơ sở đào tạo tham khảo các bước thực hiện xây dựng khối học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ như trên và có thể điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế./.

#### Phụ lục II DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC/HỌC PHẦN CÓ NỘI DUNG KIẾN THỨC TƯƠNG ĐỒNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQG ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)

CIPIP	250 1 0 1	Mã môn học/	Tên môn học/ học phần Số tín chỉ	Số tín	Số tiết		
STT	Môn học/học phần	Mã môn học/ học phần		chỉ	Lý thuyết	Thực hành/ bài tập	

#### Ghi chú:

#### 1. Quy ước ký hiệu mã cơ sở đào tạo:

- QSB: Trường Đại học Bách khoa;
- QST: Trường Đại học Khoa học tự nhiên;
- QSX: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn;
- QSC: Trường Đại học Công nghệ thông tin;
- QSQ: Trường Đại học Quốc tế;
- QSK: Trường Đại học Kinh tế Luật;
- QSA: Trường Đại học An Giang;
- QSY: Trường Đại học Khoa học Sức khỏe.

#### 2. Quy ước cách đặt mã môn học/học phần: Mã cơ sở đào tạo\_Mã môn học/học phần.

Ví dụ: Môn học/học phần Đại số tuyến tính của Trường Đại học Bách khoa có mã môn học/học phần là QSB\_MT1007.

Phụ lục III

BẢNG MÔ TẢ CÁC VI HỌC PHẦN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQG ngày tháng năm 2025

của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Mã vi học phần	Tên vi học phần	Mô tả nội dung	Tỷ trọng (%) (nếu có)	Số tiết		Ghi
511	(Mã microU)	(Tên microU)			Lý thuyết	Thực hành	chú

#### Phụ lục IV MẪU BẢNG MÔ TẢ KHỐI HỌC PHẦN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQG ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.H	CM CỘNG HÒA XÃ HỘI CH . Độc lập - Tự do		•
	Thành phố Hồ Chí Minh n	gày the	áng năm
	BẢNG MÔ TẢ		
KHỐI H	IQC PHẦN	••••	
(Kèm theo Quyết địr	nh/Công văn số/ ngày tháng	3 năm	2025
	của)		
1. Thông tin tổng	quát		
- Tên khối học ph	ân:		
- Thuộc khối kiến	thức:		
- Số tiết:			
2. Nội dung mô tả	khối học phần:		
3. Bảng mô tả các	vi học phần (micro-unit gọi tắt là mic	roU)	
Tên vi học phần (Tên microU)	Nội dung	Tỷ trọng	Số tiết

### 4. Bảng tổng hợp các vi học phần cấu thành nên khối học phần

Tổng

STT	Tên môn học /học phần	Số tín chỉ	Mã vi học phần (Mã microU) Mã môn học/ học phần	<b>Mã vi học phần 1</b> – Tên vi học phần 1	
			Mã môn học/học phần 1		

100%

## 5. Bảng ma trận ma trận tỷ lệ tương đương, danh mục các vi học phần và mức độ công nhận, chuyển đổi tín chỉ giữa các môn học/học phần

STT	Tên môn học /học phần	Số tín chỉ	Số tiết lý thuyết	Dai tạp	Mã môn học /học phần đối sánh Mã môn học /học phần đang /đã học	

#### 6. Đề cương chi tiết các vi học phần (microU)

Đề cương chi tiết các vi học phần (microU) thể hiện các nội dung kiến thức tương ứng của các vi học phần và là cơ sở xác định các nội dung kiến thức tương ứng với các môn học/học phần công nhận, chuyển đổi tín chỉ./.

#### Phụ lục V MẪU ĐỂ CƯƠNG CHI TIẾT VI HỌC PHẦN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQG ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM	CỘNG HÓA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	ngày tháng năm

# ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT VI HỌC PHẦN THUỘC KHỐI HỌC PHẦN ...... VI HỌC PHẦN: .....

- 1. Thông tin tổng quát
- Tên vi học phần (micro-unit, gọi tắt là microU):
- Thuộc khối học phần:
- Số tiết:
- + Lý thuyết:
- + Thực hành:
- + Bài tập:
- 2. Mã microU
- 3. Mô tả microU
- 4. Chuẩn đầu ra microU

Chuẩn đầu ra (CĐR)	Mô tả CĐR

#### 1. Nội dung microU

Số tiết (1)	Nội dung microU (2)	CĐR microU	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá

<sup>(1):</sup> Thông tin về số tiết; (2): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục; (3): Liệt kê CĐR liên quan của microU; (4): Liệt kê các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà), bao gồm đọc trước tài liệu (nếu có yêu cầu); (5): Liệt kê các bài đánh giá liên quan được xác định tại mục 6.

#### 2. Phương pháp đánh giá

(các thành phần, các bài đánh giá, các tiêu chí đánh giá, chuẩn đánh giá, và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của microU).

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR microU	Phương pháp đánh giá	<b>Tỷ lệ %</b> (5)

<sup>(1):</sup> các thành phần đánh giá của microU; (2): các bài đánh giá; (3): các CĐR được đánh giá; (4): phương pháp đánh giá; (5): tỷ lệ điểm của các bài đánh giá trong tổng điểm microU.

#### 3. Tài liệu học tập

#### 4. Quy định khi tham gia học microU

Người học học đầy đủ các video của microU và hoàn thành bài tập củng cố kiến thức sau mỗi video trong microU và tuân thủ việc học tập theo quy định của cơ sở đào tạo./.

#### Phụ lục VI BẢNG XÁC ĐỊNH CÁC VI HỌC PHẦN CỦA MÔN HỌC/HỌC PHẦN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQG ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Tên môn học/ học phần	Số tín chỉ	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành/ bài tập	Mã vi học phần – Tên vi học phần Mã môn học /học phần	Mã vi học phần 1 – Tên vi học phần 1	
1	Tên môn học/ học phần 1				Mã môn học/học phần 1		
	••••						
	•••••						

**Ghi chú:** đánh dấu "x" vào các vi học phần cấu thành nên học phần, bỏ trống các ô có vi học phần không liên quan đến môn học/học phần.

#### Phụ lục VII BẢNG MA TRẬN TỶ LỆ TƯƠNG ĐƯƠNG, DANH MỤC CÁC VI HỌC PHẦN CÒN THIẾU VÀ MỨC ĐỘ CÔNG NHẬN KÉT QUẢ HỌC TẬP, CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ GIỮA CÁC MÔN HỌC/HỌC PHẦN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQG ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Tên môn học /học phần	Số tín chỉ	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành/ bài tập	Mã môn học /học phần đối sánh Mã môn học /học phần đang /đã học	
1	•••••				•••••	
2	•••••				•••••	
3	•••••				•••••	